

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ  
TỈNH PHÚ THỌ**

Bản án số: 88/2020/HS-ST  
Ngày 17/6/2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Khắc Chiên

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Minh Tranh, bà Kim Linh Chi

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Hồng Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia phiên tòa:** Ông Đoàn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 77/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 295/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2020 đối với:

**- Bị cáo:** ĐINH TIỀN T - sinh năm 1991 tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Đội 3, xóm P, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Tiến C - sinh năm 1968 và bà Tạ Thị Bích H - sinh năm 1968; vợ: Hoàng Thị Thanh L - sinh năm 1987, con: Có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

1. Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2009/HS-ST ngày 24/02/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, xử phạt T 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. Bản án hình sự sơ thẩm số 333/2009/HS-ST ngày 27/11/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, xử phạt T 06 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Tổng hợp với hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 39/2009/HS-ST ngày 24/02/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, buộc T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 06 năm 03 tháng 05 ngày tù. T đã nộp xong tiền án phí, trách nhiệm dân sự và chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/12/2014.

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/3/2020 đến

nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.

(có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Phạm Quang M - sinh năm 1981

Địa chỉ: Tổ 15A, phố M, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ

(chỗ ở: Khu L, phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ)

(vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 25 phút ngày 08/3/2020, tại tổ 27B, phố Thành Công, phường Thọ Sơn, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác của đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Việt Trì bắt quả tang Đinh Tiến T - sinh năm: 1991, trú tại đội 3, thôn P, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ đang bán trái phép chất ma túy cho anh Phạm Quang M - sinh năm: 1981 trú tại khu L, phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, thu giữ của anh M 01 túi nilon màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh đen đã cũ có số Imei: 355502/05/618583/4 kèm theo sim số thuê bao 0961322848; thu giữ của T 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SONY vỏ màu hồng đã cũ có số Imei1: 358129071012889; Imei2: 358129071012897 kèm theo sim số thuê bao 0329301220. Anh M và T đều khai nhận chất rắn dạng tinh thể màu trắng gói trong túi nilon màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, anh M vừa mua của T với giá 500.000đ mục đích để anh M sử dụng. Tổ công tác của đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Việt Trì tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong túi nilon màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chất rắn dạng tinh thể màu trắng.

Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì, đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với vật chứng thu giữ của anh Phạm Quang M. Tại bản kết luận giám định số 321/KLGĐ ngày 12/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

*“Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,050 gam, loại Methamphetamine”*

Hoàn lại đối tượng giám định 0,019 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì, Đinh Tiến T và anh Phạm Quang M khai nhận hành vi thực hiện như sau: Khoảng 12 giờ ngày 07/3/2020, T đi xe khách xuống khu vực chợ Thỏ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc gặp một nam giới không quen biết và người này tự giới thiệu tên là Thức nên T mua của anh ta 01 gói ma túy Methamphetamine được gói trong túi nilon màu trắng hàn kín hai đầu với giá 800.000đ. Sau khi mua được ma túy T đi xe khách về, khi tới khu vực phường Minh Phương, TP.Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, T xuống xe đi bộ tới khu vực vắng người rồi mở gói ma túy tách lấy một phần cho vào cồng thủy tinh đã chuẩn bị từ trước rồi sử dụng bằng hình thức hít. Phần ma túy còn lại T gói như cũ rồi cất giấu trong người. Khoảng 18 giờ ngày 08/3/2020, khi T đang đi lang thang ở khu công nghiệp Thụy Vân thuộc xã Thụy Vân, TP.Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thì anh Phạm Quang M gọi điện thoại từ số 0961322848 của anh M tới số điện thoại 0329301220 của T hỏi mua 500.000đ tiền ma túy loại Methamphetamine. T đồng ý nên hai người hẹn gặp nhau ở khu vực gần nhà nghỉ Cây Dừa thuộc tổ 27B, phố Thành Công, phường Thọ Sơn, TP.Việt Trì. T đi taxi của anh Nguyễn Việt D - sinh năm: 1986, trú tại Khu 1, phường V, thành phố V đến, khi tới nơi T bảo anh D đứng đợi còn T đi tới gặp anh M. Khi T đưa gói ma túy cho anh M và nhận 500.000đ của anh M thì bị tổ công tác của đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Việt Trì bắt giữ, lập biên bản bắt người phạm và quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Về tài sản của bị cáo: Ngoài đồ dùng sinh hoạt thiết yếu, bị cáo không có tài sản gì khác.

\* Tại bản cáo trạng số 90/CT-VKS - VT ngày 29 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì truy tố bị cáo Đinh Tiến T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì không thay đổi, bổ sung cáo trạng, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Tiến T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Đinh Tiến T từ 25 tháng đến 28 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/3/2020

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng đối với bị cáo

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 bì giấy niêm phong số 321/KLGD ngày 12/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ, bên trong có 0,019 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng và toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 sim điện thoại có số thuê bao 0329301220 lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu SONY; 01 sim điện thoại có số thuê bao 0961322848 lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SONY vỏ màu hồng của bị cáo Đinh Tiến T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh đen của anh Phạm Quang Minh.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử: Đã thực hiện đúng thẩm quyền; đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều nhất trí và không có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Chứng cứ buộc tội:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đinh Tiến T khai nhận hành vi phạm tội như sau: Hồi 19 giờ 25 phút ngày 08/3/2020, tại tổ 27B, phố Thành Công, phường Thọ Sơn, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác của đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Việt Trì bắt quả tang Đinh Tiến T đang bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cho anh Phạm Quang M với giá 500.000đ. Tổ công tác của đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Việt Trì đã thu giữ của anh M 01 gói nilon màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có 0,050 gam ma túy loại Methamphetamine và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh đen, bên trong điện thoại có sim số thuê

bao 0961322848; Thu giữ của T 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SONY vỏ màu hồng, bên trong điện thoại có sim số thuê bao 0329301220.

Xét thấy lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng; Vật chứng vụ án và các tài liệu khác lập lưu trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được sử dụng ma túy là nguyên nhân lây truyền căn bệnh HIV và những căn bệnh khác nhưng vẫn sử dụng và mua bán ma túy. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nên không tranh luận gì. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đinh Tiến T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định như sau:

*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

Trong vụ án này anh Phạm Quang M là người mua ma túy của bị cáo Đinh Tiến T để sử dụng, khối lượng ma túy là dưới 0,1 gam và anh M chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy hoặc bị kết án về tội ma túy, Công an thành phố Việt Trì đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với anh M là phù hợp.

Đối với anh Dũng là người chở bị cáo đi bán ma túy cho anh M nhưng anh D không biết. Vì vậy, không xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh D là phù hợp.

[3] Tính chất vụ án: Xét thấy tính chất vụ án thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn và nó còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, đưa bị cáo ra xét xử và có hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân; Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy nhân thân của bị cáo là xấu, đã nhiều lần bị Tòa án xét xử và phải

đi cải tạo tập trung nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người khó cải tạo và coi thường pháp luật, để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát căn cứ vào nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ và các quy định của pháp luật, đề nghị xử phạt bị cáo từ 25 tháng đến 28 tháng tù là phù hợp. Vì vậy, xử phạt bị cáo 26 tháng tù.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ hoặc làm công việc nhất định. Xét thấy bị cáo không có tài sản gì và là người lao động tự do. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp. Vì vậy, miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Xét thấy 0,019 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng hoàn trả sau giám định và toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì số 321/KLGD ngày 12/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ không có giá trị sử dụng.

Số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SONY vỏ màu hồng, bên trong có lắp sim số thuê bao 0329301220 của bị cáo T; Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh đen, bên trong có lắp sim số thuê bao 0961322848 của anh M bị thu giữ. Xét thấy số tiền 500.000đ là do bị cáo bán trái phép chất ma túy cho anh M mà có, chiếc điện thoại của anh M và bị cáo T đã sử dụng liên lạc mua bán trái phép chất ma túy với nhau là vi phạm pháp luật.

Xét thấy đại diện Viện kiểm sát đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,019 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng, bao gói gửi đến giám định và 02 chiếc sim điện thoại; Tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động của anh M, 500.000đ và chiếc điện thoại di động của bị cáo T là phù hợp. Vì vậy, tịch thu tiêu hủy: 0,019 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng, bao gói gửi đến giám định, chiếc sim điện thoại có số thuê bao 0329301220 lắp trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SONY, chiếc sim điện thoại có số thuê bao 0961322848 lắp trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA; Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA của anh M, 500.000đ và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SONY của bị cáo T.

[6] Án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đinh Tiến T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đinh Tiến T 26 (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 08/3/2020.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 bì giấy niêm phong số 321/KLGD ngày 12/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ, bên trong có 0,019 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng và toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 sim điện thoại có số thuê bao 0329301220 lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu SONY; 01 sim điện thoại có số thuê bao 0961322848 lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SONY có số Imei 1: 358129071012889, Imei 2: 358129071012897 của bị cáo Đinh Tiến T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA có số Imei 355502056185834 của anh Phạm Quang M.

(Chất rắn dạng tinh thể màu trắng, bao gói gửi giám định, điện thoại di động và sim điện thoại hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/6/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì; Số tiền tịch thu sung quỹ Nhà nước hiện đang giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì theo biên lai thu tiền số AA/2018/0000569 ngày 02/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đinh Tiến T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày giao bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thành phố Việt Trì;
- Chi cục THADS thành phố Việt Trì;
- Công an thành phố Việt Trì;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo,
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

**Nguyễn Khắc Chiên**